



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 2

Số 13 (01/02/2010)

MỤC LỤC

Ngày ban hành

Trích yếu nội dung

Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

18-01-2010	Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2010.	2
------------	---	---

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2010/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH**VỀ BAN HÀNH KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ, CHƯƠNG TRÌNH
CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NĂM 2010****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2010 và Nghị quyết số 28/2009/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8257/SKHĐT-TH ngày 21 tháng 12 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2010.

Điều 2. Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc thành phố quản lý căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch, Chương trình công tác này để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, nhằm triển khai thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010 đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc thành phố quản lý chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2010

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Năm 2010 là năm cuối thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII đã xác định. Vì vậy, thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2010 có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010; đồng thời là năm bản lề thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015. Với vai trò là hạt nhân của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, là trung tâm về nhiều mặt của cả nước, thành phố Hồ Chí Minh cần tiếp tục phát huy hơn nữa tinh thần năng động, sáng tạo, phát huy tiềm năng, thế mạnh; tích cực triển khai và kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ sát hợp với tình hình thực tế của thành phố để *góp phần cùng cả nước nỗ lực phấn đấu phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt mức cao hơn năm 2009; nâng cao chất lượng tăng trưởng; ngăn chặn lạm phát cao trở lại; bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế trong và ngoài nước; tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng và an ninh, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu hoàn thành và vượt mức cao nhất các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010.*

Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về những mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2010; Nghị quyết số 28/2009/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010, Nghị quyết số 21/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán, phân bổ ngân sách thành phố năm 2010;

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và

doanh nghiệp trực thuộc thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ và những giải pháp chủ yếu sau:

I. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển

1. Các sở - ban - ngành, quận - huyện, Tổng Công ty, doanh nghiệp nhà nước:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, tiến hành rà soát, trình Ủy ban nhân dân thành phố hoặc tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung những quy định có liên quan đến tạo lập môi trường đầu tư và hoạt động kinh tế như các cơ chế, chính sách, thủ tục về nhà đất, xây dựng, đầu tư, đăng ký kinh doanh, hải quan, thuế... để tạo thuận lợi, tiết kiệm thời gian và chi phí cho các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân. Tổ chức triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư, xây dựng, kinh doanh, đấu thầu, quản lý và sử dụng đất đai, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, đóng góp ngày càng nhiều vào tăng trưởng kinh tế thành phố.

b) Rà soát các danh mục dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách thành phố theo hướng xác định thứ tự, mục tiêu ưu tiên đầu tư để có cơ sở bố trí vốn tập trung cho các dự án hoàn thành trong năm 2010, bảo đảm thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách; đồng thời quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn; tăng cường công tác thanh tra, giám sát, chống thất thoát và lãng phí, bảo đảm chất lượng công trình.

c) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, tín dụng nhà nước, ODA, FDI; thực hiện nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng nhà tái định cư; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, khắc phục tình trạng một số nhà thầu có năng lực kém nhưng vẫn được triển khai thực hiện các công trình, dẫn đến tiến độ triển khai thực hiện chậm, chất lượng công trình không đảm bảo.

d) Các Tổng Công ty, doanh nghiệp nhà nước:

Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và tổ chức thực hiện nhằm đạt kết quả cao nhất; đẩy mạnh phát triển và mở rộng thị trường, trong đó cần khai thác tối đa thị trường nội địa; sắp xếp quy trình sản xuất và cung cấp dịch vụ cho phù hợp với quy mô đơn vị, nhằm giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, giảm giá thành, nâng cao sức cạnh tranh. Đẩy mạnh công tác quản lý tài chính, khai thác hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn kinh doanh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

a) Phối hợp với Sở Tài chính và các sở - ngành, quận - huyện tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách và có tính chất ngân sách năm 2010, bảo đảm bố trí vốn tập trung, hiệu quả và tiết kiệm. Thường xuyên rà soát, đề xuất đình hoãn, giãn tiến độ các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố kém hiệu quả và chưa thực sự cần thiết; tập trung vốn đầu tư cho những công trình, dự án có hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2010; các công trình trọng điểm cấp bách, bức xúc trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách thành phố, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử phạt vi phạm, đồng thời đưa ra những kiến nghị, đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư.

b) Tham mưu, đề xuất Đề án thí điểm định mức kinh phí giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh nhằm nâng cao năng suất lao động, đảm bảo việc giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh nhanh chóng theo hướng tạo thuận lợi hơn nữa cho nhân dân và doanh nghiệp. Tăng cường triển khai chương trình kết nối mạng thông tin giữa các sở - ngành, giảm bớt thời gian, xóa bỏ những thủ tục, giấy tờ không cần thiết.

c) Phối hợp với các sở - ngành liên quan tiếp tục đẩy mạnh chương trình kích cầu thông qua đầu tư đúng định hướng, đúng mục đích, đúng đối tượng; trong đó tập trung hỗ trợ đổi mới thiết bị và công nghệ để chuyển dịch cơ cấu kinh tế chung và cơ cấu các ngành nhằm nâng cao sức cạnh tranh, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

d) Phối hợp Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2010; chủ động xử lý theo thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện đầu tư nhanh chóng và có hiệu quả. Đẩy mạnh thu hút và giải ngân các nguồn vốn FDI và ODA. Tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội theo hình thức thích hợp BOT, BTO, BOO, BT, EPC.

Xây dựng và công bố các chương trình và dự án cần thu hút đầu tư để định hướng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia, tăng cường huy động các nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Tiếp tục thực hiện chương trình mở rộng hợp tác đầu tư có hiệu quả với các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước.

đ) Phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển thành phố triển khai thực hiện Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng và thực hiện một số chương trình trợ giúp như đào tạo, xúc tiến thương mại, đổi mới công nghệ, thông tin, tư vấn.

e) Phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện tổ chức rà soát, kiểm tra tình hình triển khai các dự án đầu tư lớn đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư nhưng chậm triển khai, chủ đầu tư không đủ năng lực để thu hồi hoặc chuyển giao cho chủ đầu tư khác.

3. Sở Tài chính chủ trì:

a) Phối hợp các ngành chức năng để tham mưu, xây dựng, bổ sung các cơ chế tài chính theo hướng khuyến khích xã hội hóa, huy động nhiều nguồn lực phát triển các lĩnh vực dịch vụ công, đẩy nhanh thực hiện các giải pháp để huy động vốn đầu tư vào ngân sách thành phố. Xây dựng và tổ chức triển khai phương án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, đồng thời tham gia cùng các ngành chức năng đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố bố trí sử dụng trái phiếu Chính phủ phân khai cho thành phố và huy động các nguồn vốn khác để đầu tư các công trình trọng điểm, dự án hạ tầng kỹ thuật quan trọng, cấp bách của thành phố.

b) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các quận, huyện rà soát, cập nhật các khu đất có đủ điều kiện để tạo quỹ đất đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục thực hiện công tác xử lý, sắp xếp lại nhà đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước; đẩy mạnh công tác xét duyệt phương án tổng thể và đơn độc triển khai thực hiện phương án được phê duyệt để khai thác nguồn lực từ tài sản nhà đất nhằm tăng thêm nguồn vốn cho đầu tư phát triển và phát huy hiệu quả sử dụng tài sản nhà nước.

c) Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích, hỗ trợ khu vực này phát triển mạnh sản xuất kinh doanh, tạo thêm nhiều việc làm.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp điều chỉnh chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

4. Sở Công Thương chủ trì:

a) Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh và các sở - ngành có liên quan tổ chức thực hiện các giải pháp kích thích kinh tế của Chính phủ; hướng dẫn và triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ lãi suất của Chính phủ.

b) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2010. Tổ chức các hội chợ xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh tiêu thụ nội địa thay thế hàng nhập khẩu. Đẩy mạnh triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu, quảng bá sản phẩm hàng hóa có chất lượng để mở rộng thị trường xuất khẩu và thị trường nội địa.

c) Phối hợp các sở - ngành, quận - huyện tăng cường công tác dự báo về nhu cầu tiêu dùng, có biện pháp cung ứng đầy đủ, kịp thời hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ nhân dân. Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với Công an thành phố và các sở - ngành, quận - huyện tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, hạn chế đến mức tối đa các hiện tượng tiêu cực như đầu cơ, găm hàng, nâng giá và gian lận thương mại, sản xuất và kinh doanh hàng giả. Tổ chức thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

d) Phối hợp với các sở - ngành, quận - huyện nghiên cứu xây dựng Đề án chiến lược tạo nguồn hàng thiết yếu bình ổn thị trường đến năm 2015 nhằm đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu của người dân thành phố trong mọi tình huống; đồng thời chủ động nắm bắt, dự báo chính xác về xu thế biến động trong nước và thế giới, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống nhằm bảo đảm cung cầu, ổn định giá cả thị trường. Khuyến khích doanh nghiệp thường xuyên triển khai các đợt khuyến mại, kích cầu tiêu dùng, nhất là trong các dịp Tết, lễ hội lớn trong năm 2010.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đầu tư vào kết cấu hạ tầng nông thôn và sản xuất nông nghiệp, ưu tiên phát triển các ngành có hàm lượng khoa học - công nghệ cao.

6. Sở Thông tin và Truyền thông triển khai quản lý hiệu quả cấp phép xây dựng các trạm thu phát sóng BTS; tiếp tục triển khai chỉnh trang hệ thống cáp treo viễn thông trên địa bàn thành phố; hoàn chỉnh phương án kỹ thuật thực hiện ngầm hóa cáp viễn thông tại các khu đô thị mới, các tuyến đường mới, giải pháp ngầm hóa cáp viễn thông chung các hạ tầng kỹ thuật khác. Đẩy mạnh các chương trình, hoạt động nhằm tăng cường sức cạnh tranh của thành phố trong việc thu hút đầu tư phát triển công nghệ thông tin - truyền thông thành phố.

7. Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với các sở - ngành, đơn vị có liên quan thực hiện chương trình chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố; đẩy nhanh tiến độ triển khai, thi công các công trình trọng điểm, ưu tiên các công trình hạ tầng giao thông, các công trình chống ngập, vệ sinh môi trường, cấp nước, thoát nước, các

giải pháp và dự án đầu tư chương trình chống ùn tắc giao thông, bảo đảm tính đồng bộ và khả năng kết nối các phương thức vận tải.

8. Sở Xây dựng chủ trì tham mưu các cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích doanh nghiệp tham gia xây dựng nhà tái định cư, nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp, ký túc xá sinh viên, nhà ở cho công nhân để cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, cho người lao động có thu nhập thấp.

9. Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư chủ trì:

a) Phối hợp với các sở - ngành, cơ quan liên quan thực hiện các chương trình đề án xúc tiến xuất khẩu vào các thị trường trọng điểm, thị trường tiềm năng, xúc tiến hàng Việt Nam hợp chuẩn quốc tế; xúc tiến thương mại và đầu tư vào Campuchia, Lào, Nga nhằm tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại; tìm kiếm và mở rộng thị trường ngoài nước; tổ chức tốt thị trường nội địa để thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ trong nước. Tiếp tục triển khai Chương trình đối thoại doanh nghiệp và chính quyền thành phố.

b) Phối hợp các sở - ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan nâng cao chất lượng tư vấn đầu tư và thương mại, hướng dẫn doanh nghiệp tham gia các hội chợ quốc tế chuyên ngành có uy tín, quy mô lớn và chất lượng, hiệu quả cao.

10. Viện Nghiên cứu phát triển chủ trì:

a) Tập trung phát huy nguồn nhân lực của Viện, phối hợp các ngành chức năng, các cơ quan, đơn vị liên quan và huy động thêm các chuyên gia, các nhà khoa học nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dự báo, phát huy tính chủ động, kịp thời cập nhật thông tin kinh tế trong nước và nước ngoài để phục vụ yêu cầu xây dựng chiến lược, quy hoạch, phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội của thành phố. Tập trung công tác xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng tiến độ. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng một số công cụ kinh tế dự phòng để đối phó trong trường hợp thị trường có biến động. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý kịp thời trong mọi tình huống.

b) Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo Hội nhập kinh tế quốc tế. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu tác động của hội nhập, các cam kết với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), cam kết đa phương, song phương đối với cả nước nói chung và thành phố nói riêng; xây dựng kế hoạch, hỗ trợ đào tạo và cung cấp thông tin cho doanh nghiệp xuất khẩu về những vấn đề liên quan

đến rào cản thương mại của đối tác thương mại lớn. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách phù hợp. Định kỳ hàng quý, năm báo cáo kết quả thực hiện và những tác động cụ thể đối với kinh tế - xã hội thành phố.

c) Tập trung, củng cố hoạt động của Trung tâm Thông tin Kinh tế thành phố, cung cấp thông tin dự báo về kinh tế - xã hội trong nước, nước ngoài cho các cơ quan, đơn vị liên quan và doanh nghiệp; tư vấn, hỗ trợ để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động xây dựng phương án ứng phó, hạn chế tác động bất lợi đến kinh tế thành phố.

II. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng cường khả năng cạnh tranh, nâng cao chất lượng phát triển các ngành và lĩnh vực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa

1. Các sở - ban - ngành được phân công là cơ quan thường trực căn cứ Kế hoạch (theo các Quyết định số 113/2006/QĐ-UBND, 114/2006/QĐ-UBND, 115/2006/QĐ-UBND, 116/2006/QĐ-UBND, 117/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2006 và số 165/2006/QĐ-UBND, 166/2006/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố) tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai 12 chương trình, công trình trọng điểm (Đại hội Đảng bộ thành phố khóa VII); đồng thời đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện 5 chương trình, công trình mang tính đòn bẩy; Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII (2006 - 2010), đảm bảo cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Định kỳ hàng quý từ ngày 25 đến ngày 30 tháng cuối quý, cơ quan thường trực phụ trách các chương trình, công trình tổng hợp báo cáo về kết quả thực hiện; đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định; quý III năm 2010 tổ chức tổng kết báo cáo các chương trình, công trình để tiến tới Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX (các sở - ban - ngành trong tháng 6 năm 2010 phải hoàn thành các báo cáo tổng kết gửi Ủy ban nhân dân thành phố).

2. Sở Công Thương chủ trì:

a) Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có thế mạnh và lợi thế so sánh. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển các dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu các ngành dịch vụ theo hướng đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển các thị trường dịch vụ có tiềm năng nhưng chưa được khai thác. Nghiên cứu, đề xuất đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động dịch vụ, khuyến khích các thành

phần kinh tế đầu tư vào các ngành dịch vụ, đẩy nhanh tốc độ phát triển về quy mô và chất lượng dịch vụ.

b) Tiếp tục triển khai Quyết định số 29/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu trên địa bàn thành phố giai đoạn 2008 - 2010, tầm nhìn đến năm 2020. Tiếp tục thực hiện đề án thúc đẩy xuất khẩu, kiểm soát nhập siêu. Phối hợp với các Hiệp hội ngành hàng thực hiện các giải pháp chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu theo hướng đẩy mạnh xuất khẩu vào các thị trường có sức mua lớn nhưng hiện còn chiếm tỷ trọng thấp, xuất khẩu các mặt hàng có giá trị gia tăng cao, có lợi thế cạnh tranh; hỗ trợ doanh nghiệp tìm cơ hội xuất khẩu vào các thị trường mới, có tiềm năng nhằm hạn chế rủi ro biến động thị trường. Tiếp tục đảm bảo ổn định nhập khẩu các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất trong nước và xuất khẩu, làm động lực thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu và GDP. Ưu tiên nhập khẩu vật tư, thiết bị công nghệ cao.

c) Theo dõi các rào cản kỹ thuật và thương mại khi xuất khẩu ra thị trường thế giới, đẩy mạnh việc nghiên cứu, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, quản lý môi trường để thỏa mãn yêu cầu của các thị trường trên thế giới; áp dụng mọi biện pháp kỹ thuật, công nghệ và quản lý để hạ giá thành sản xuất, kết hợp với nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả kinh tế khi xuất khẩu.

d) Áp dụng các giải pháp chính sách để khuyến khích phát triển sản xuất hàng xuất khẩu, mở rộng thị trường và đa dạng hóa mặt hàng xuất khẩu, chú trọng mở rộng quan hệ thương mại với các đối tác mới và phát triển các thị trường mới. Xây dựng kế hoạch, cơ chế, chính sách để cơ cấu lại việc sản xuất hàng xuất khẩu, giảm dần xuất khẩu sản phẩm nguyên liệu thô, hàng gia công lắp ráp, tăng xuất khẩu sản phẩm tinh chế, có hàm lượng khoa học - công nghệ cao, có giá trị gia tăng cao; hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu theo phương thức giao hàng tại kho ngoại quan.

đ) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sức cạnh tranh của các nhóm hàng hóa cả trên thị trường trong nước và xuất khẩu; tiếp tục thực thi chính sách thay thế nhập khẩu với việc thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, các ngành công nghiệp chế tạo và công nghiệp hóa dầu để tận dụng nguồn lực, công nghệ, vật tư, thiết bị máy móc sản xuất trong nước đủ tiêu chuẩn, giảm nhập siêu.

e) Lập kế hoạch triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; đặc biệt là phát triển nhanh mạng lưới phân phối, bán buôn và bán lẻ các mặt hàng thiết yếu, quan trọng; chủ động đưa hàng hóa về các huyện ngoại thành, tăng sức cạnh tranh sản phẩm sản xuất trong

nước với hàng ngoại. Khuyến khích doanh nghiệp đa dạng hóa các kênh phân phối, phát triển các mô hình kinh doanh hiện đại kết hợp với các mô hình truyền thống. Tạo lập mối liên kết giữa nhà sản xuất với tổ chức phân phối để hình thành những kênh lưu thông hàng hóa ổn định, góp phần quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm trong suốt quá trình từ sản xuất đến tiêu dùng, nâng cao uy tín của hàng Việt Nam trên thị trường trong và ngoài nước.

g) Tăng cường các hoạt động kiểm tra, kiểm soát bảo đảm ổn định giá cả, thị trường, nhất là kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các nguồn hàng nhằm chống nhập lậu, gian lận thương mại. Hạn chế đến mức tối đa các trường hợp nhập khẩu và sau đó lại xuất khẩu cùng một mặt hàng. Áp dụng các biện pháp thích hợp bảo vệ lợi ích chính đáng của người sản xuất trong nước và người tiêu dùng.

h) Nâng cao chất lượng ngành công nghiệp, nhất là phát triển mạnh 4 ngành công nghiệp cơ khí, điện tử - tin học, hóa chất và chế biến lương thực - thực phẩm có giá trị gia tăng cao. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng giảm dần tỷ trọng các ngành sử dụng nhiều tài nguyên và thâm dụng lao động, tăng dần tỷ trọng các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học - công nghệ cao, có lợi thế cạnh tranh. Triển khai việc nghiên cứu, thăm dò thị trường để xúc tiến mua một số công nghệ mới phục vụ sản xuất, đi tắt đón đầu trong phát triển công nghiệp và khoa học - công nghệ.

i) Tham mưu, định hướng và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong ngành và doanh nghiệp trên địa bàn chuyển dần từ công nghiệp gia công lắp ráp có giá trị gia tăng thấp sang công nghiệp chế tạo; phát triển công nghiệp tạo mẫu trong các ngành có lợi thế. Đổi mới cơ cấu và đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng và phát triển các sản phẩm chủ lực, ưu tiên, mũi nhọn phù hợp với tình hình hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì:

a) Tiếp tục thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, cơ cấu cây trồng vật nuôi, thủy sản. Ứng dụng công nghệ sinh học để tạo nhiều giống cây trồng, vật nuôi có năng suất chất lượng và giá trị cao. Xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản, đặc biệt trong lĩnh vực giống, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư. Tập trung xây dựng hoàn chỉnh khu nông nghiệp công nghệ cao.

b) Phối hợp các sở - ngành, quận - huyện tiếp tục tập trung triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020; Đề án hợp tác quốc tế về biển của thành phố đến năm 2020. Khẩn trương hoàn thành các chương trình, đề án để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 7 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đẩy mạnh phát triển nông

nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, ổn định, bền vững và kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm, dịch bệnh.

c) Phối hợp các sở - ngành, quận - huyện xây dựng các phương án chủ động phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; kiểm tra phát hiện sớm các sự cố đối với hệ thống đê điều, các công trình thủy lợi; ứng phó kịp thời với mọi tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, tăng cường bảo vệ môi trường nông thôn và hỗ trợ nhân dân phục hồi sản xuất sau thiên tai.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28 tháng 5 năm 2009 của Thành ủy về thực hiện Thông báo kết luận số 213-TB/TW của Ban bí thư về đề án “Đấu tranh chống quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật”, đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch. Tăng cường thu hút khách du lịch quốc tế thông qua việc tuyên truyền, giới thiệu về sự kiện văn hóa; phối hợp với các đơn vị liên quan nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch nội địa. Xây dựng các điểm đến du lịch, thu hút khách quốc tế, quan tâm khai thác khách du lịch trong nước; xây dựng và đưa vào khai thác các chương trình du lịch sinh thái, tận dụng thế mạnh sông nước và khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ và các vùng sông nước khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Đông Nam bộ, Đồng bằng sông Cửu Long.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị và doanh nghiệp liên quan đa dạng hóa dịch vụ thông tin truyền thông và chính sách chăm sóc khách hàng; nâng cao chất lượng phục vụ gắn kết với giảm chi phí, hạ giá thành. Phối hợp các sở - ban - ngành, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển Công viên phần mềm Quang Trung; nghiên cứu tham mưu Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, chuẩn hóa và ban hành hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật ngành công nghệ thông tin, viễn thông, Internet trong quản lý hạ tầng mạng, quản lý chất lượng dịch vụ. Quản lý hiệu quả hạ tầng mạng truyền hình cáp, quản lý, khai thác tài nguyên tần số vô tuyến điện; triển khai các dự án hạ tầng kỹ thuật trọng yếu của thành phố như trung tâm dữ liệu, trung tâm điều khiển hệ thống mạng Metronet... và tăng cường chất lượng quản lý hoạt động báo chí - xuất bản trên địa bàn thành phố.

6. Sở Giao thông vận tải chủ trì:

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng phương tiện và dịch vụ trong các ngành vận tải, bảo đảm an toàn giao thông; nghiên cứu phát triển và mở rộng vận tải đường sông để tận dụng thế mạnh sông nước của thành phố và liên thông với các tỉnh, mở các tuyến vận tải hàng hóa và hành khách đường sông để giảm tải cho đường bộ.

b) Phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông, thoát nước, vệ sinh môi trường, khắc phục tình trạng quá tải ùn tắc giao thông; đẩy mạnh triển khai các dự án hạ tầng giao thông có quy mô lớn, các tuyến đường vành đai, các tuyến giao thông liên vùng thành phố Hồ Chí Minh, vùng Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long và giao thông nội đô thành phố. Hoàn thành đúng tiến độ công trình Đại lộ Đông Tây và hầm Thủ Thiêm, kế hoạch phát triển mảng xanh đô thị, chương trình cấp nước sạch trên địa bàn thành phố.

7. Sở Xây dựng chủ trì:

a) Tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn thành phố. Phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra dự án đầu tư xây dựng cơ bản về tiến độ và chất lượng thi công, có biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Phối hợp các quận - huyện đẩy mạnh việc thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp xây dựng không phép; tăng cường công tác giám sát của cộng đồng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn.

b) Tăng cường chỉ đạo và xử lý nhanh công tác phê duyệt và giải quyết các thủ tục quản lý đầu tư, xây dựng đối với các dự án tái định cư. Xử lý kịp thời các vướng mắc liên quan đến công tác tái định cư; kiểm tra tiến độ thực hiện và chất lượng công trình các dự án đầu tư xây dựng phục vụ tái định cư; kiểm tra tình hình mua bán, sang nhượng phiếu tái định cư; giải quyết dứt điểm tình trạng tạm cư thời gian dài trên địa bàn thành phố.

c) Phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện nghiên cứu xây dựng Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020; Chương trình mục tiêu phát triển ngành xây dựng định hướng đến năm 2025. Xây dựng cơ chế ưu đãi, chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia xây dựng nhà ở xã hội.

d) Quản lý các hoạt động của thị trường bất động sản, chủ động định hướng, điều tiết và kiểm soát để ổn định thị trường bất động sản, khắc phục tình trạng tự phát, đầu cơ bất động sản trên địa bàn thành phố; khai thác, sử dụng có hiệu quả các loại bất động sản, đặc biệt là bất động sản nhà đất; phát huy tối đa nguồn lực từ đất đai, nhà và công trình trên đất để phát triển kinh tế xã hội; thu hút các nguồn lực của xã hội, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hàng hóa bất động sản.

8. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì:

a) Phối hợp các ngành chức năng, các quận - huyện triển khai Đồ án điều chỉnh

quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thành Đồ án quy hoạch đất cho các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học nghề và các bệnh viện đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

b) Nhanh chóng phủ kín quy hoạch chi tiết 1/2000 các khu vực đô thị hóa trên địa bàn các quận - huyện - phường phải hoàn thành trong năm 2010 và hoàn thành thiết kế đô thị khu trung tâm hiện hữu của thành phố (930 ha). Tập trung triển khai thực hiện tốt công tác thiết kế đô thị, quy hoạch không gian (không gian ngầm, không gian tầng cao) nhằm quản lý kiến trúc và quy hoạch xây dựng đô thị theo hướng văn minh hiện đại, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

c) Tăng cường quản lý nhà nước sau quy hoạch đối với những khu vực có quy hoạch chi tiết, điều chỉnh hoặc bãi bỏ quy hoạch không còn phù hợp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin địa lý (GIS) vào công tác quy hoạch, quản lý đô thị tại các quận - huyện, sở - ngành; đưa vào áp dụng cốt mặt bằng chuẩn trên địa bàn thành phố nhằm quản lý kiến trúc và quy hoạch xây dựng đô thị theo hướng văn minh hiện đại.

9. Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước chủ trì:

a) Chủ trì phối hợp các sở - ngành, quận - huyện thực hiện chương trình chống ngập trên địa bàn thành phố. Tiếp tục cải tạo hệ thống thoát nước trên các tuyến đường, tuyến mương; xây dựng đê bao ven sông, bờ kênh, các cống kiểm soát triều, hệ thống thoát nước khu vực xung quanh hồ sinh học; xử lý kịp thời các ảnh hưởng do thi công, tình trạng lấn chiếm, xâm hại hệ thống thoát nước trên địa bàn; tăng cường công tác duy tu nạo vét hệ thống cống thoát nước kênh rạch và kiểm tra, theo dõi tiến độ thi công các dự án chống ngập và thoát nước.

b) Phối hợp với sở - ngành, quận - huyện và tổ chức có liên quan nghiên cứu các giải pháp kiểm soát lũ, triều trên địa bàn thành phố và các vùng phụ cận; thực hiện điều phối các hoạt động, dự án tiêu thoát nước nhằm giải quyết cơ bản tình trạng ngập nước trên địa bàn.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì:

a) Phối hợp với các Bộ - ngành, cơ quan liên quan thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục có hiệu quả những yếu kém trong công tác quản lý đất đai; đưa công tác quản lý đất đai ngày càng đi vào trật tự, kỷ cương, nề nếp; hoàn thiện và phát triển hệ thống quản lý đất đai hiện đại.

b) Phối hợp với UBND các quận - huyện tổ chức công tác tổng kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; tăng cường kiểm tra tình hình sử dụng nhà đất

của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng có dấu hiệu vi phạm Luật Đất đai; đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân theo quy định.

c) Tổ chức và triển khai công tác lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011 - 2015 theo quy định; tăng cường công tác phát triển quỹ đất phục vụ nhu cầu của các nhà đầu tư, đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính trong giải quyết hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức đang sử dụng đất. Thường xuyên tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện của các dự án đã được giao đất, cho thuê đất, kiểm tra tình hình quản lý sử dụng đất của các tổ chức sử dụng đất, tổ chức hậu kiểm sau khi hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận sử dụng đất. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố công tác chấn chỉnh, tăng cường phối hợp quản lý quỹ nhà, đất thuộc sở hữu trực tiếp của nhà nước trên địa bàn thành phố.

d) Nghiên cứu, xây dựng bảng giá đất trên địa bàn; phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp đề xuất triển khai thực hiện Nghị định số 69/2009/NĐ-CP của Chính phủ về giá đất, thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

11. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì:

a) Xây dựng chương trình phát triển khoa học, công nghệ thành phố đến năm 2020. Phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển thành phố và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vào phát triển các sản phẩm trọng điểm công nghệ cao nhằm nội địa hóa công nghệ, phục vụ chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học xã hội - nhân văn và khoa học quản lý để cung cấp cơ sở khoa học cho việc xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố, các giải pháp phát triển bền vững và hội nhập thành công vào khu vực và thế giới. Gắn kết nghiên cứu các vấn đề của thành phố với địa bàn kinh tế trọng điểm phía Nam và mối quan hệ giao lưu với cả miền Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên, thể hiện vị trí, vai trò trung tâm của thành phố đối với khu vực.

b) Tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất - chất lượng - hội nhập. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ trong các ngành sản xuất và dịch vụ chủ yếu để nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chủ động hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ, chú trọng khai thác tài sản trí tuệ của các nước phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ mới, công nghệ cao. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ, đặc biệt là các dịch vụ thông

tin, tư vấn, môi giới, đánh giá, thẩm định và giám định công nghệ, các dịch vụ sở hữu trí tuệ và tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng. Phát triển mạnh các loại hình chợ công nghệ và thiết bị, các sàn giao dịch điện tử; nghiên cứu hình thành trung tâm giao dịch công nghệ trên địa bàn thành phố.

12. Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thành phố tiếp tục đẩy mạnh công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước; hoàn thành việc chuyển các doanh nghiệp nhà nước sang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; tiếp tục đổi mới quản lý của Nhà nước và quản lý của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp.

13. Ban Quản lý dự án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 khẩn trương chỉ đạo Viện Nghiên cứu phát triển hoàn thành việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và chỉ đạo Trung tâm Công nghệ môi trường hoàn thành báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược (ĐMC) trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

14. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

a) Phối hợp với các sở - ngành liên quan tập trung rà soát quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và các sản phẩm chủ yếu của thành phố đã được phê duyệt từ trước đến nay, tham mưu đề xuất ban hành danh mục quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 cần triển khai lập quy hoạch.

b) Nghiên cứu đề xuất thành lập Hội đồng thẩm định và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

15. Các sở - ban - ngành, quận - huyện, Tổng Công ty, Công ty trực thuộc thành phố quản lý:

a) Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai đầu tư xây dựng theo kế hoạch đã được bố trí vốn đầu tư từ ngân sách, đảm bảo sử dụng đúng mục tiêu, tập trung vốn cho các công trình chuyển tiếp. Khắc phục tình trạng bố trí vốn khi chưa có đủ các thủ tục đầu tư.

b) Tập trung nâng cao năng lực của các Ban quản lý dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát không để thất thoát, đảm bảo sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn nhà nước khác được sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật.

c) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế đấu thầu đối với công tác vệ sinh môi

trường, duy tu giao thông, công viên cây xanh nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn ngân sách cũng như huy động nguồn vốn xã hội để giảm gánh nặng cho ngân sách.

d) Tập trung rà soát, xây dựng, điều chỉnh quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực sản phẩm chủ yếu đến năm 2020 theo Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chung xây dựng vùng thành phố Hồ Chí Minh. Tăng cường phối hợp giữa các Bộ, ngành và địa phương bạn trong việc xây dựng mạng lưới kết cấu hạ tầng quy mô vùng (hệ thống giao thông, cấp nước, xử lý chất thải rắn...).

e) Tăng cường công tác tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác quy hoạch ở các cấp, các ngành, lĩnh vực.

g) Ủy ban nhân dân các quận - huyện phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư trọng điểm trên địa bàn, tăng tốc độ giải ngân các dự án vốn ngân sách nhà nước; nhất là các dự án đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, chống ngập nước, nhà xã hội, chương trình nhà ở phục vụ tái định cư; công trình Khu Công nghệ cao, Khu đô thị mới Thủ Thiêm... Thường xuyên củng cố tổ chức, bộ máy và tăng cường nhân sự có năng lực cho Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thu hồi nhanh mặt bằng để thi công công trình đúng tiến độ.

III. Điều hành linh hoạt, thực hiện tốt chính sách tài chính, tiền tệ góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, ngăn ngừa lạm phát cao trở lại và bảo đảm mục tiêu tăng trưởng

1. Sở Tài chính chủ trì:

a) Tiếp tục rà soát việc thực hiện các khoản thu phí, lệ phí, tham mưu đề xuất điều chỉnh những khoản thu phí, lệ phí không còn phù hợp. Phối hợp xây dựng các mức thu về phí, lệ phí theo thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố để đẩy mạnh xã hội hóa, giảm bao cấp từ ngân sách.

b) Điều hành chi ngân sách theo đúng dự toán được duyệt, đúng chế độ tiêu chuẩn định mức. Tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách và tài sản công, thực hành

tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách ở các ngành, các cấp, các quận - huyện. Tiếp tục triển khai việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị hành chính sự nghiệp.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cấp thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách, thực hiện chế độ công khai tài chính đúng theo quy định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng hợp tình hình công khai tài chính trên địa bàn thành phố, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố đúng theo quy định.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản công nhằm đưa công tác quản lý chi tiêu ngân sách, sử dụng tài sản nhà nước đi vào nề nếp.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra giá, việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết các mặt hàng thiết yếu. Phối hợp cùng các ngành chức năng kiểm tra giá thị trường, nhất là trong dịp lễ, tết.

2. Cục Thuế thành phố tổ chức thực hiện thu ngân sách thành phố theo đúng dự toán được duyệt, tiếp tục rà soát, công khai hóa các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế; giải quyết các vướng mắc về thuế và thủ tục hành chính cho người nộp thuế. Tăng cường công tác kiểm tra thuế, xử lý nghiêm các vi phạm về thuế, nhất là thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp lớn kinh doanh điện tử, điện máy, dược phẩm..., thuế thu nhập cá nhân; tập trung các đợt kiểm tra thu hồi nợ thuế, kiên quyết thu đúng, thu đủ thuế theo quy định của pháp luật.

3. Cục Hải quan thành phố tổ chức thực hiện thu thuế xuất - nhập khẩu theo đúng dự toán được duyệt, tiếp tục cải cách thủ tục xuất nhập khẩu, rút ngắn thời gian thông quan; phối hợp Cục Thuế đơn giản hóa thủ tục thu thuế xuất - nhập khẩu, hoàn thuế, quyết toán thuế; giải quyết dứt điểm những thủ tục còn phiền hà, giảm đến mức thấp nhất thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

4. Sở Công Thương chủ trì:

a) Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tăng cường công tác phối hợp trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về giá, gian lận thương mại, đầu cơ, buôn lậu nhằm đảm bảo thực hiện bình ổn giá đối với các mặt hàng thiết yếu. Nghiên cứu và áp dụng các biện pháp thích hợp bảo vệ lợi ích chính đáng của người sản xuất trong nước và người tiêu dùng.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi sát diễn biến thị trường trong và ngoài nước, các yếu tố ảnh hưởng tới giá cả hàng hóa trong nước để kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm bình ổn thị trường, đặc biệt đối với những mặt hàng trọng yếu, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá, ngăn chặn nguy cơ lạm phát quay trở lại, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và duy trì tăng trưởng kinh tế.

5. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh:

a) Tăng cường chỉ đạo, tập trung tháo gỡ khó khăn, nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn tín dụng để các doanh nghiệp chủ động tổ chức sản xuất, kinh doanh, nhất là doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa; ưu tiên cho vay đối với các doanh nghiệp kinh doanh hàng xuất khẩu, doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu phục vụ cho sản xuất hàng xuất khẩu, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các mặt hàng thiết yếu.

b) Triển khai các giải pháp phù hợp để quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn vay ngân hàng của các doanh nghiệp trên địa bàn; tập trung kiểm soát các hoạt động đầu tư vào thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản, đảm bảo sử dụng vốn vay đúng mục đích và có hiệu quả. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ - ngành và các sở - ngành thực hiện chính sách tài chính, tiền tệ trên địa bàn; đồng thời theo dõi sát những diễn biến của giá vàng, tỷ giá ngoại tệ để có biện pháp xử lý kịp thời.

6. Viện Nghiên cứu phát triển thành phố chủ trì:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan, các chuyên gia, các nhà khoa học tăng cường nghiên cứu, nâng cao chất lượng phân tích, dự báo, tổng hợp và xử lý các thông tin về tình hình kinh tế, xã hội trong và ngoài nước để phục vụ công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

b) Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương hoàn chỉnh và triển khai thực hiện Chương trình phát triển thị trường tài chính thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2015 và giai đoạn 2015 - 2020.

IV. Đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Hoàn chỉnh và nhân rộng các mô hình nhà trường tiên tiến ở các ngành học và bậc học. Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông ở nội thành và ngoại thành, giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề; phát triển giáo dục mầm non ở ngoại thành, đầu tư xây dựng mới, mở rộng mạng lưới trường học, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Triển khai nhanh quy hoạch mạng lưới trường học, tiếp tục đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, mở rộng trường lớp để đáp ứng đủ chỗ học cho học sinh các

cấp trên địa bàn; bố trí cân đối các loại hình trường công lập, trường tư thục, trường dân lập.

b) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, chương trình, sách giáo khoa; đẩy mạnh phổ cập tin học, ngoại ngữ cho học sinh phổ thông, giáo viên, cán bộ quản lý. Tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục, tiến tới xây dựng cơ chế tự đảm bảo chất lượng và các trường tiến hành tự đánh giá theo định kỳ.

c) Đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc tổ chức các kỳ thi và tuyển sinh theo phương pháp mới, chọn lọc và phân cấp thi cử đánh giá, lập ngân hàng dữ liệu để kiểm tra, dùng thước đo kiểm định chất lượng để định hướng chỉ đạo, thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy và học.

d) củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm giáo dục thường xuyên. Phát triển trung tâm giáo dục cộng đồng rộng khắp các phường, xã, thu hút rộng rãi các đối tượng phổ cập học tập. Tiếp tục tăng cường nề nếp, kỷ cương, ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội thâm nhập nhà trường.

đ) Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống các trường sư phạm, các trường cán bộ quản lý; xây dựng và hoàn thiện một số chính sách, chế độ đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

e) Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích liên kết đào tạo giữa các trường; tăng cường hợp tác quốc tế, tạo điều kiện, mời gọi các trường đại học có uy tín trên thế giới đầu tư, hợp tác mở cơ sở trường học tại thành phố. Xây dựng kế hoạch và lộ trình cụ thể thực hiện xã hội hóa các dự án trường học, tổ chức và quản lý tốt việc hợp tác đào tạo với nước ngoài, kể cả du học nước ngoài và cho phép mở các cơ sở đào tạo của nước ngoài tại thành phố.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì:

a) Nghiên cứu xây dựng Chương trình phát triển thị trường công nghệ; triển khai các giải pháp đẩy mạnh việc chuyển giao công nghệ tiên tiến ở nước ngoài nhằm thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh, thu hút đầu tư nước ngoài và phát triển thị trường.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các viện nghiên cứu và các trường đại học tham mưu, đề xuất các chính sách thúc đẩy sự gắn kết giữa giáo dục đại học với khoa học - công nghệ và sản xuất - kinh doanh.

c) Tiếp tục phát triển nhanh và sử dụng có hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công

nghe trong các ngành, lĩnh vực. Nghiên cứu, xây dựng đề án đổi mới cơ chế và chính sách tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ.

d) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý khoa học và công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ thành phố, đáp ứng yêu cầu chủ động hội nhập quốc tế và gắn kết nghiên cứu khoa học với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Tăng cường cơ chế đặt hàng nhằm gắn kết nghiên cứu với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố, nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu của các đơn vị đặt hàng.

Tiếp tục chuyển đổi các tổ chức khoa học và công nghệ công lập thành các đơn vị hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ. Hình thành và phát triển các doanh nghiệp khoa học công nghệ theo Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của thành phố ở những lĩnh vực sản xuất công nghiệp công nghệ cao. Đa dạng hóa cơ chế liên kết hợp tác giữa khoa học công nghệ và các ngành, lĩnh vực và địa phương. Đề xuất cơ chế đầu tư từ ngân sách thành phố cho các viện nghiên cứu, trường đại học đóng trên địa bàn thành phố.

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ quản lý đô thị, bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính kịp thời các công trình nghiên cứu khoa học. Tạo bước chuyển biến mạnh trong việc phổ biến và ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tế góp phần tích cực giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội của thành phố.

e) Nghiên cứu, xây dựng chính sách sử dụng hiệu quả, trọng dụng và phát huy tài năng cán bộ khoa học và công nghệ; phát triển đội ngũ cán bộ kỹ thuật trình độ cao trong các doanh nghiệp. Chú trọng nghiên cứu và thực hiện giải pháp tiết kiệm năng lượng. Tiếp tục phát triển có hiệu quả hệ thống Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, nhằm hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ.

V. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực y tế, văn hóa, thể thao và thực hiện có hiệu quả chủ đề “Năm 2010 - Năm thực hiện nếp sống văn minh - mỹ quan đô thị”

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì:

a) Phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện tiếp tục thực hiện chương trình giảm nghèo theo tiêu chí mới của thành phố. Rà soát lại danh sách các hộ nghèo để đảm bảo việc hỗ trợ người nghèo đúng đối tượng, thường xuyên theo dõi và đánh giá việc thực hiện chương trình này để đảm bảo hỗ trợ đúng

mục tiêu và có hiệu quả. Thực hiện nhiều biện pháp chính sách để hỗ trợ mọi người dân phát triển sản xuất để thoát nghèo và vươn lên làm giàu hợp pháp.

b) Tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc; thực hiện tốt hơn việc chăm lo cho diện chính sách, người nghèo và các đối tượng xã hội. Thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, đời sống, việc làm của công nhân, người lao động trên địa bàn; chủ động, phối hợp giải quyết kịp thời và nhanh chóng các vụ tranh chấp lao động, không để xảy ra đình công, lãn công; có chính sách hỗ trợ một phần để đảm bảo đời sống đối với những người bị mất việc làm trong các doanh nghiệp.

c) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ các gia đình chính sách, người dân vùng bị thiên tai, lũ, lụt, dịch bệnh từng bước khắc phục khó khăn, khôi phục sản xuất và ổn định cuộc sống. Phấn đấu hạn chế tối đa hiện tượng tái nghèo. Xây dựng cơ chế bảo đảm an sinh xã hội theo nguyên tắc Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động cùng đóng góp, cùng chia sẻ.

d) Thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, lang thang, lao động trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em. Nhân rộng mô hình xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em, các mô hình về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại cộng đồng. Triển khai các đề án can thiệp về trẻ em khuyết tật.

đ) Tăng cường bảo vệ, chăm sóc người già, người tàn tật và phục hồi chức năng cho người tàn tật. Duy trì hoạt động của mạng lưới dịch vụ xã hội về truyền thông - giáo dục - tư vấn kết hợp với các hoạt động y tế cộng đồng nhằm chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe và cải thiện đời sống tinh thần người già, người tàn tật.

e) Thực hiện đồng bộ các giải pháp chính sách tạo thêm việc làm mới nhằm giảm tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn; tăng cường cho vay giải quyết việc làm; duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và triển khai thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

g) Tăng cường công tác tổ chức, điều tra, thông tin, dự báo thị trường sức lao động, nâng cao năng lực quản lý nguồn lao động tại các quận - huyện, phường - xã, thị trấn. Đẩy mạnh các ngày hội nghề nghiệp và việc làm, sàn giao dịch việc làm nhằm gắn kết cung cầu lao động, đồng thời giúp người lao động định hướng được nghề nghiệp theo nhu cầu xã hội.

h) Nâng cao chất lượng dạy nghề theo nhu cầu của thị trường sức lao động. Đẩy mạnh đào tạo nghề chất lượng cao phục vụ nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, mở rộng quy mô đào tạo, nghề nghiệp. Chú trọng dạy nghề

cho người tàn tật, bộ đội xuất ngũ, người nghèo, người cai nghiện ma túy; đặc biệt dạy nghề cho nông dân, lao động vùng chuyển đổi mục đích sử dụng đất, vùng chuyển đổi cơ cấu kinh tế để góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động. Triển khai thực hiện đề án dạy nghề cho người lao động, nhất là lao động nông thôn, lao động thất nghiệp; mở rộng các hình thức dạy nghề, hỗ trợ cho vay để học nghề, tạo việc làm... Tiến hành giám sát tác động xã hội thông qua tiến hành điều tra lao động định kỳ.

2. Sở Y tế chủ trì:

a) Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động và giáo dục về dân số, kế hoạch hóa gia đình, nhất là với đối tượng vị thành niên, thanh niên và nhân dân ở nông thôn.

b) Phát triển và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Khống chế, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả các loại dịch bệnh nguy hiểm, phát triển mạng lưới giám sát dịch bệnh. Đẩy mạnh hoạt động của các Trung tâm tham vấn cộng đồng tại các quận - huyện, triển khai chiến dịch truyền thông phòng chống HIV/AIDS. Thực hiện tốt chính sách khám chữa bệnh và bảo hiểm y tế cho người nghèo. Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; đẩy nhanh việc xây dựng và nâng cấp các bệnh viện nhằm sớm giảm tình trạng quá tải ở nhiều bệnh viện hiện nay; khuyến khích đầu tư phát triển các bệnh viện kỹ thuật cao.

c) Chú trọng việc phát triển nguồn nhân lực, nâng cao trình độ và mở rộng hoạt động đào tạo cán bộ cho mạng lưới y tế cơ sở, hoạt động y tế dự phòng. Nâng cao ý thức, trình độ cán bộ y tế, đấu tranh đẩy lùi các tiêu cực trong khám chữa bệnh.

d) Quản lý chặt chẽ các hoạt động khám chữa bệnh tư nhân, thị trường thuốc chữa bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Đổi mới, hoàn thiện chế độ bảo hiểm y tế. Phát triển y dược cổ truyền. Tiếp tục hoàn thiện mô hình viện, trường trong hoạt động của ngành y tế và quy hoạch mạng lưới bệnh viện tại các cửa ngõ trên địa bàn thành phố.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì:

a) Tập trung thực hiện tốt việc tổ chức các ngày lễ và sự kiện trọng đại của đất nước, thành phố trong năm 2010: 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2010), 35 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2010), 120 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2010), 65 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2010), Đại hội Đảng các cấp ở thành phố, đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội...

Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện chiến lược văn hóa; xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, giảm dần sự cách biệt về mức hưởng thụ văn hóa trong nhân dân giữa nội và ngoại thành.

b) Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình. Tiếp tục triển khai Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và xây dựng gia đình văn hóa mới. Làm tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc. Khuyến khích sáng tạo các tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao.

c) Phát triển mạnh mẽ thể dục, thể thao quần chúng nhằm tiếp tục triển khai cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Nâng cao chất lượng thể thao thành tích cao của thành phố. Tổ chức tốt Đại hội Thể dục thể thao cấp thành phố, triển khai chương trình đào tạo nguồn nhân lực thể thao giai đoạn 2010 - 2014 để thu hút đông đảo lực lượng của cả xã hội tham gia dưới nhiều hình thức sinh động, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, văn hóa, tăng cường thể chất của nhân dân. Tập trung củng cố, chấn chỉnh, đổi mới ngành thể dục thể thao thành phố, nhất là các bộ môn thể thao thành tích cao để lấy lại niềm tin và tự hào của nhân dân thành phố như bóng đá, bóng chuyền, điền kinh, bơi lội, cầu lông, bóng bàn,...

d) Phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nhằm từng bước xây dựng thành phố văn minh - sạch đẹp; tuyên truyền sâu rộng việc chấp hành Luật Giao thông đường bộ, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường; xây dựng ý thức giao tiếp - ứng xử văn minh ở nơi công cộng; xây dựng mỹ quan đô thị; đồng thời tập trung giải quyết và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Đẩy mạnh thông tin đối ngoại, chống sự xâm nhập các sản phẩm độc hại, phản văn hóa, phản động, gây phương hại tư tưởng, đạo đức xã hội; nêu cao cảnh giác, kịp thời đấu tranh với các luận điểm sai trái của các thế lực thù địch với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

5. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tiếp tục triển khai thực hiện bình đẳng giới trong mọi lĩnh vực. Tạo điều kiện tăng tỷ lệ lao động nữ trong tổng số lao động được giải quyết việc làm. Nâng tỷ lệ phụ nữ được đào tạo nghề; đảm bảo phụ nữ có nhu cầu được tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe và bình đẳng trong chăm sóc sức khỏe. Thực hiện tốt chương trình tín dụng hỗ trợ phụ nữ vượt nghèo, phát triển kinh tế, vươn lên làm giàu chính đáng. Triển

khai có hiệu quả các giải pháp về nâng cao vai trò của phụ nữ trong quản lý nhà nước.

6. Thành Đoàn thành phố và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về tăng cường lãnh đạo Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia về thanh niên. Tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho đoàn viên thanh niên học tập nâng cao trình độ, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

VI. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, sẵn sàng ứng phó, giảm thiểu các thiệt hại do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng:

a) Tập trung rà soát và đề xuất điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý tài nguyên nước phù hợp với điều kiện thành phố; hoàn thành đề án Quy hoạch tổng thể tài nguyên nước thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020. Tiếp tục công tác điều tra cơ bản môi trường, tài nguyên nước lưu vực sông, xây dựng cơ sở dữ liệu và thành lập bản đồ phân vùng khai thác nước dưới đất. Bảo đảm khai thác, sử dụng tài nguyên nước một cách hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả nhằm đáp ứng nhu cầu nước cho dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội bền vững gắn với bảo vệ môi trường.

b) Tiếp tục thực hiện chương trình đánh giá thực trạng tài nguyên khí tượng thủy văn và định hướng quản lý nguồn tài nguyên. Đẩy nhanh xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nước gắn với việc bảo vệ và phát triển rừng và khả năng tái tạo nguồn nước. Khai thác hợp lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên khoáng sản. Hoàn thành và triển khai quy định vùng cấm, vùng hạn chế hoạt động khoáng sản và quy hoạch khoáng sản.

c) Hoàn thành xây dựng mạng quan trắc động đất thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Nam bộ. Tập trung công tác quản lý và cấp phép hoạt động các công trình khí tượng thủy văn chuyên dụng trên địa bàn thành phố. Xây dựng mạng quan trắc mưa tự động, hoàn thành đề án “Đánh giá diễn biến mực nước biển, mực nước triều trên các sông lớn thuộc khu vực thành phố và vùng phụ cận phục vụ cho quy hoạch phát triển bền vững các ngành kinh tế - xã hội của thành phố”.

d) Phối hợp với các sở - ngành có liên quan tiến hành kế hoạch thu thập dữ liệu về tài nguyên môi trường theo Nghị định số 102/2008/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2008; xây dựng đề án ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý chất thải đô thị, chất

thải nguy hại, chất thải rắn y tế và bùn hầm cầu; tiếp tục triển khai công tác lập quy hoạch hệ thống nghĩa trang thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt. Tiếp tục thực hiện công tác tư vấn về sản xuất sạch hơn và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ sản xuất sạch hơn, thân thiện với môi trường. Tiếp tục tổ chức các khóa tập huấn về sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về “sản xuất sạch hơn” và “tiết kiệm năng lượng”. Xây dựng tiêu chí “Doanh nghiệp xanh”; triển khai chương trình “Nhân sinh thái”.

e) Tham mưu đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) “Về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc về thoát nước, xử lý chất thải nguy hại, đặc biệt là nước thải công nghiệp và rác thải y tế. Tăng cường công tác quản lý chất thải nguy hại. Hoàn thành và triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể quản lý chất thải nguy hại trên địa bàn; xây dựng khu xử lý chất thải nguy hại tập trung; đẩy mạnh tuyên truyền tập huấn và tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm. Tiến hành điều tra phân tích và đánh giá hiện trạng hệ thống quản lý chất thải rắn y tế trên địa bàn; triển khai chương trình phân loại chất thải y tế tại nguồn; xây dựng và triển khai đề án thu phí dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn y tế.

g) Xây dựng và triển khai đề án tổ chức, sắp xếp hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn; tăng cường công tác đấu thầu quét dọn, thu gom và vận chuyển để nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn, triển khai dự án phân loại chất thải rắn tại nguồn cho 5 quận - huyện thí điểm còn lại và triển khai cho tất cả các quận nội thành; tăng cường xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; tăng cường sự phối hợp trong việc tổ chức cưỡng chế, tạm thời đình chỉ hoạt động, cấm hoạt động hoặc buộc di dời đối với các cơ sở vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Triển khai có hiệu quả việc thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, rác sinh hoạt; nghiên cứu đề xuất ban hành quy định về thu phí khí thải, khai thác tài nguyên và khoáng sản...

h) Tiếp tục nghiên cứu các chính sách, cơ chế về vốn, khuyến khích về thuế, trợ giá đối với các hoạt động bảo vệ môi trường; khuyến khích áp dụng cơ chế chuyển nhượng, trao đổi quyền phát thải và trách nhiệm xử lý chất thải phù hợp với cơ chế thị trường. Tăng cường trách nhiệm quản lý môi trường của địa phương. Kiện toàn và tăng cường bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường các cấp; xây dựng năng lực kiểm tra, giám sát và giải quyết ô nhiễm, ứng phó sự cố môi trường. Đẩy mạnh

công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ môi trường.

i) Tăng cường hợp tác và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban sông Đồng Nai. Phối hợp chặt chẽ với tỉnh Bình Dương để giải quyết tình trạng ô nhiễm kênh Ba Bò, với tỉnh Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu để giải quyết ô nhiễm sông Thị Vải, với tỉnh Bình Dương, Long An và Tây Ninh để giải quyết ô nhiễm nguồn nước sông Sài Gòn và sông Đồng Nai. Tích cực triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa X về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020.

k) Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu. Xây dựng kế hoạch ứng phó mô hình dự báo biến đổi khí hậu đối với khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Nâng cao khả năng phòng tránh, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra. Thực hiện điều tra cơ bản về tài nguyên môi trường biển và ven biển. Sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, môi trường ở các lưu vực sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, bảo đảm cân bằng sinh thái, bảo tồn thiên nhiên và giữ gìn đa dạng sinh học. Đưa nội dung bảo vệ môi trường vào quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, các chương trình, dự án đầu tư. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường.

VII. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của thành phố

1. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban người Việt Nam ở nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại, đồng thời tăng cường các biện pháp đưa các mối quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, ổn định, bền vững. Thực hiện tốt công tác với người Việt Nam ở nước ngoài; chú trọng công tác bảo hộ công dân; tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố:

a) Thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ, tăng cường tiềm lực quốc phòng; củng cố “thế trận lòng dân” và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tiếp tục bảo đảm tốt hơn các nhu cầu và chăm lo đời sống của cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang.

b) Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ ở cả 3 cấp với chất lượng ngày càng cao; tổ chức huấn luyện hội thao quốc phòng, công tác diễn tập phòng thủ sát với thực tế, chất lượng, tiết kiệm và bảo đảm an toàn tuyệt đối, chống biểu tình, bạo loạn, khủng bố.

3. Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các sở - ban - ngành, quận - huyện:

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX; có các phương án cụ thể, phù hợp để giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt trong các ngày lễ lớn. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân về nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Chủ động phát hiện, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tiếp tục thực hiện có kết quả các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng với an ninh, kinh tế, đối ngoại.

b) Đẩy mạnh công tác xây dựng xã phường trong sạch, vững mạnh, không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách về phòng chống các tệ nạn xã hội, nâng cao trách nhiệm của chính quyền các cấp, đặc biệt là xã - phường trong phòng chống ma túy, mại dâm.

c) Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu 3 giảm gắn với việc thực hiện các chương trình văn hóa - xã hội. Đẩy mạnh công tác chuyên hóa địa bàn, tổ chức các đợt tấn công trấn áp các loại tội phạm, xóa bỏ các tụ điểm ma túy, xây dựng phường - xã lành mạnh không có ma túy, mại dâm. Tổ chức các câu lạc bộ, đội nhóm thu hút người tái hòa nhập cộng đồng tham gia sinh hoạt, tư vấn, giáo dục tránh tái nghiện.

4. Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục kiến thức về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố, phát động phong trào toàn dân tham gia phòng cháy và chữa cháy. Phấn đấu kéo giảm số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ xảy ra trên địa bàn thành phố.

5. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ban An toàn giao thông, Công an thành phố thực hiện các giải pháp đẩy lùi và kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt số vụ, số người chết và số người bị thương, giảm các vụ ùn tắc giao thông về số vụ, thời gian ùn tắc và tháo dỡ các rào chắn sau khi thi công các công trình để tạo thông thoáng cho giao thông đô thị.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của thông tin đối ngoại; rà soát, xây dựng các văn bản pháp luật liên quan thông tin đối ngoại và đề xuất các biện pháp nhằm củng cố và tăng cường đội ngũ làm công tác thông tin đối ngoại trong các cơ quan truyền thông đại chúng.

VIII. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Các sở - ban - ngành, quận - huyện, đoàn thể:

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính. Hoàn thành việc thực hiện giai đoạn 2 Đề án 30 về cải cách thủ tục hành chính. Cắt giảm tối thiểu 30% thủ tục hành chính không phù hợp; mở rộng thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính.

b) Đổi mới đồng bộ các khâu của công tác cán bộ, tăng cường dân chủ, nâng cao chất lượng công tác cán bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Xây dựng các quy chế, quy định cụ thể để quản lý cán bộ và thuận lợi cho việc kịp thời thay thế, miễn nhiệm cán bộ có năng lực yếu, phẩm chất kém, không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín, có sai phạm và phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đề bạt được cán bộ có đức, có tài, trẻ, cán bộ nữ vào các vị trí phù hợp. Chỉ đạo, thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, sắp xếp, bố trí, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng điều hành, thực hiện công vụ và giáo dục đạo đức, phẩm chất chính trị cho công chức và chuẩn bị nhân sự cho Đại hội Đảng các cấp.

c) Nâng cao hiệu quả chi tiêu ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc vi phạm.

d) Phát huy dân chủ cơ sở và hiệu lực của công tác giám sát cộng đồng, tăng cường đối thoại giữa chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp và dân cư. Đẩy mạnh công tác tiếp dân; giải quyết kịp thời khiếu tố, khiếu nại của nhân dân ngay từ cấp cơ sở, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện đông người.

đ) Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát huy dân chủ; nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nhất là ở cơ sở.

2. Sở Nội vụ chủ trì:

a) Phối hợp với Sở Tài chính nghiên cứu cải cách tiền lương theo hướng bảo đảm cho cán bộ, công chức có mức sống trung bình khá trong xã hội và thu hút được người tài làm việc cho khu vực công.

b) Nghiên cứu tách chức năng tham mưu quản lý nhà nước với các hoạt động

mang tính nghiệp vụ quản lý trong từng ngành, từng lĩnh vực để hình thành các tổ chức cung ứng dịch vụ hành chính công thông qua hình thức đấu thầu, đặt hàng tại cấp quận - huyện. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong công tác quản lý nhà nước đồng bộ và phù hợp hơn về nhiệm vụ từ Ủy ban nhân dân thành phố cho các sở ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn theo hướng định rõ loại việc, mỗi việc do một cấp thực hiện và chịu trách nhiệm. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý, điều hành.

c) Tổ chức triển khai thực hiện Luật Cán bộ, công chức và các văn bản có liên quan; nghiên cứu xây dựng đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức giai đoạn 2011 - 2015. Tăng cường thi tuyển công khai, tuyển dụng công chức, viên chức xuất phát từ yêu cầu công việc và theo tiêu chí công khai, trên cơ sở phân tích, đánh giá, dự báo nguồn nhân lực hiện tại và tương lai phải thật sự thu hút được lực lượng lao động có chất lượng tham gia vào bộ máy hành chính nhà nước. Việc tuyển dụng gắn với tinh giảm biên chế theo hướng đổi mới về chất, thay thế những người không đáp ứng được yêu cầu thực thi công vụ trong nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại.

d) Chủ trì xây dựng đề án thí điểm chính quyền đô thị và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị Chính phủ điều chỉnh Nghị định số 13/2008/NĐ-CP và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP. Tiếp tục hoàn tất thực hiện thí điểm và sơ kết tình hình thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận - huyện, phường theo Nghị quyết của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ. Xây dựng và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động các cơ quan hành chính và các phòng ban chuyên môn quận - huyện phù hợp với sự điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Trung ương.

đ) Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm soát được các đầu mối công việc trong nội bộ của các sở - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp, kể cả trách nhiệm người đứng đầu để phát hiện kịp thời các nguy cơ dẫn đến tiêu cực, quan liêu, tham nhũng. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

e) Tiếp tục thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 và Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ.

g) Khai thác tối đa công năng việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trong nội bộ, giữa các cơ quan chuyên môn

thành phố; trong giao dịch giữa cơ quan nhà nước với công dân, doanh nghiệp và thực hiện một cửa liên thông.

h) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống “một cửa điện tử”, các hệ thống thông tin, điều hành kinh tế, văn hóa - xã hội, quản lý đô thị và khoa học công nghệ, tạo luồng thông tin tự động, đẩy mạnh liên kết, liên thông giữa các hệ thống thông tin. Hoàn thiện hạ tầng truyền thông với thông lượng lớn, tốc độ và chất lượng cao, phục vụ tốt hơn công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền thành phố và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

3. Sở Tư pháp:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổng kết chương trình ban hành văn bản năm 2009 và dự kiến chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố năm 2010; Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2010 trên địa bàn thành phố. Trình Ủy ban nhân dân thành phố và triển khai thực hiện Chỉ thị về chấn chỉnh công tác ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố sau khi Ủy ban nhân dân thành phố ký ban hành. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức trực tiếp tham gia vào công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật năm 2010.

b) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai công tác cải cách thể chế trong chương trình cải cách hành chính của thành phố giai đoạn 2006 - 2010; rà soát, bổ sung công khai các thủ tục hành chính, biểu mẫu, quy trình giải quyết hồ sơ liên quan đến lĩnh vực công chứng, hộ tịch, luật sư; thực hiện tốt các giai đoạn tiếp theo của Đề án 30. Tổ chức rà soát văn bản do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành còn hiệu lực tại thời điểm rà soát, cập nhật hiệu lực pháp luật lên Website Công báo thành phố; thực hiện công tác kiểm tra đối với văn bản do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành năm 2010. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện việc thí điểm tổ chức theo dõi việc thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

c) Tiếp tục phối hợp các cơ quan, tổ chức, đoàn thể triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2009 đến năm 2010 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; nghiên cứu, đổi mới các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đưa pháp luật về với người dân các vùng khó khăn. Tăng cường công tác trợ giúp pháp lý lưu động phục vụ vùng sâu, vùng xa, nâng cao chất lượng cộng tác viên và hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý; tiếp tục đẩy mạnh hoạt động trợ giúp pháp lý cho người chưa thành niên phạm tội và người chưa thành niên bị xâm hại.

d) Xây dựng đề án triển khai Luật Lý lịch tư pháp. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án kiện toàn nâng cao năng lực hoạt động của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp quận, huyện, công tác tư pháp phường - xã và các tổ chức pháp chế của cơ quan chuyên môn, Tổng Công ty trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố. Triển khai thực hiện giai đoạn 2 chương trình phần mềm phục vụ hoạt động công chứng trên địa bàn thành phố và tiếp tục triển khai giai đoạn 3 chương trình phần mềm hộ tịch quận - huyện, phường - xã.

đ) Tiếp tục tham mưu việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30 tháng 3 năm 2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức và hoạt động của luật sư, tập trung vào việc xây dựng và thực hiện các quy chế phối hợp quản lý hoạt động luật sư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục tăng cường quản lý hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư; chủ động đẩy mạnh hoạt động kiểm tra sau đăng ký đối với các tổ chức hành nghề luật sư; phối hợp với Đoàn Luật sư thành phố hoàn thiện và đưa vào thực hiện quy chế phối hợp quản lý hoạt động luật sư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng giai đoạn 2 (2010 - 2015); triển khai các bước xây dựng trung tâm thông tin về hoạt động công chứng và hiệp hội công chứng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra tổ chức, hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng nhằm tăng chất lượng hoạt động công chứng và hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động công chứng tại thành phố Hồ Chí Minh; tham mưu về việc chuyển giao chứng thực hợp đồng, giao dịch sang thực hiện tại các tổ chức hành nghề công chứng theo lộ trình phù hợp với điều kiện của thành phố.

g) Tiếp tục tăng cường nắm bắt tình hình chứng thực tại quận, huyện, phường, xã, thị trấn; kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực để nâng cao chất lượng hoạt động chứng thực. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc thí điểm chế định thừa phát lại tại thành phố. Phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện đề án kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức giám định tư pháp, các lĩnh vực giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

h) Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực tư pháp, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2010. Triển khai thực hiện quy định thay thế Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản và Quy chế phối hợp bán đấu giá tài sản xử lý vi phạm hành chính; đẩy mạnh công tác tiếp thị, xây dựng hình ảnh, uy tín hoạt động của trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản nhằm thu hút nhiều đối tượng có nhu cầu mua hoặc bán tài sản đấu giá, đặc biệt là các tổ chức tín dụng, ngân hàng.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì nghiên cứu xây dựng hệ thống thông tin chuyên ngành. Chú trọng phát triển ứng dụng GIS trong quản lý giao thông, đô thị, y tế.... Triển khai hệ thống chứng thực điện tử trong cơ quan nhà nước nhằm đảm bảo tiện ích, bảo mật thông tin và hoàn thiện phương án chuẩn liên thông, tích hợp thống nhất đồng bộ cho các đơn vị về công nghệ, kỹ thuật và nội dung thông tin, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin cơ sở.

5. Ban Chỉ đạo thành phố về Phòng, chống tham nhũng chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp:

a) Tổ chức thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng, Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Chương trình phòng, chống tham nhũng của thành phố. Tiếp tục thực hiện công tác kê khai tài sản theo Nghị định số 37/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Phối hợp thật tốt giữa các cơ quan thanh tra, kiểm toán, nhất là khi giải quyết các trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí. Kiên quyết xử lý đúng pháp luật các hành vi tham nhũng. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với việc thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, chi tiêu ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản của nhà nước và doanh nghiệp.

b) Kiện toàn hệ thống các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò của nhân dân, các đoàn thể chính trị - xã hội, của báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; có chính sách, biện pháp bảo vệ người dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí.

6. Thanh tra thành phố chủ trì:

a) Thực hiện công tác thanh, kiểm tra theo kế hoạch. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân nghiêm túc thực hiện các kết luận thanh, kiểm tra đã có chỉ đạo xử lý, kịp thời thu hồi tiền, tài sản vi phạm về cho ngân sách nhà nước; kiến nghị xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình dây dưa, không chấp hành nhằm tăng cường hiệu lực thi hành các kết luận, kiến nghị sau thanh, kiểm tra.

b) Phối hợp với Văn phòng Tiếp công dân thành phố tập trung, thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo công tác tiếp dân thường xuyên theo quy định; nắm chắc tình hình khiếu kiện đông người và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý kịp thời các tình huống phức tạp.

IX. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào Quyết định này, các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận -

huyện, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc thành phố quản lý xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của ngành, đơn vị; trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công cụ thể người phụ trách, thực hiện; hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình và báo cáo theo quy định. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu, bố trí để Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hợp thông qua Kế hoạch, chương trình hoạt động năm 2010 của các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố chậm nhất trong tháng 02 năm 2010.

2. Định kỳ hàng tháng, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức làm việc với Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc thành phố; hàng quý tổ chức giao ban, làm việc chuyên đề giải quyết các vấn đề cấp bách, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này. Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu và công việc được giao.

3. Sở Nội vụ hướng dẫn thang điểm thi đua và chế độ khen thưởng năm 2010 tương ứng với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, dự toán thu chi ngân sách và quốc phòng - an ninh của thành phố. Các sở - ban - ngành, quận - huyện tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với nội dung Quyết định này.

4. Trước ngày 15 tháng 11 năm 2010, các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện, các Tổng Công ty, Công ty và các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kết quả thực hiện Quyết định này, đánh giá mức độ hoàn thành của từng cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15 tháng 12 năm 2010 theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2010
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
1	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I; 6 tháng đầu năm và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đến cuối năm 2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý I, quý II
2	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm; cả năm 2010 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý III, quý IV
3	Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2010; Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
4	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý II
5	Danh mục dự án đầu tư quy mô lớn, trọng điểm để kêu gọi thu hút đầu tư năm 2010 và giai đoạn 2011 - 2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý II
6	Quyết định thay thế Quyết định 126/2007/QĐ-UBND về quản lý dự án đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
7	Quyết định thay thế Quyết định 236/2004/QĐ-UB về việc ban hành Quy định thủ tục trình tự và cơ chế phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý I
8	Kế hoạch xúc tiến, đầu tư năm 2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính và các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý I
9	Đề án thí điểm định mức kinh phí giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ban - ngành	Quý I
10	Danh mục những ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu của thành phố cần triển khai lập quy hoạch trong năm 2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ngành liên quan	Quý I
11	Thành lập Hội đồng thẩm định và quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở - ngành liên quan	Quý I
12	Chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố về xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Văn phòng UBNDTP	Quý III
13	Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, ước cả năm)	Sở Tài chính	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý I, II, III và IV
14	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2010 và giai đoạn 2006 - 2010	Sở Tài chính	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
15	Tiếp tục thực hiện Phương án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương cho dự án Khu đô thị mới Thủ Thiêm	Sở Tài chính	Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I
16	Cơ chế quản lý, điều hành ngân sách đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường (nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cùng cấp)	Sở Tài chính	Các quận - huyện	Quý I
17	Cơ chế, chính sách thực hiện Đề án Chiến lược tạo nguồn hàng thiết yếu bình ổn thị trường thành phố đến năm 2015	Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan	Quý I
18	Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan	Quý I
19	Quyết định về ban hành mức thu, sử dụng lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô	Sở Tài chính	Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan	Quý II
20	Cơ chế, chính sách ưu đãi về tài chính đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa	Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan	Quý II
21	Quyết định về ban hành mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan	Quý III
22	Cơ chế, chính sách quản lý, thanh quyết toán tạm ứng ngân sách tạo quỹ nhà tái định cư trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan	Quý III

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
23	Xây dựng dự toán ngân sách năm 2011; quy định nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách thời kỳ ngân sách 2011 - 2015	Sở Tài chính	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
24	Xây dựng định mức khoán chi quản lý hành chính áp dụng cho các sở, ngành, quận, huyện và phường, xã năm 2011	Sở Tài chính	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
25	Quy định về thực hiện chế độ kiểm toán định kỳ doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố (thuộc Kế hoạch thực hiện chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020)	Sở Tài chính	Các doanh nghiệp thuộc thành phố quản lý	Quý IV
26	Phê duyệt phí thẩm định Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan	Quý IV
27	Chương trình hành động tổ chức Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”	Sở Công Thương	Các Sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý I
28	Quy hoạch hệ thống mạng lưới kinh doanh bán buôn bán lẻ sản phẩm thuốc lá trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Công Thương	Các Sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý I
29	Kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2010	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và các sở - ngành liên quan	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
30	Đề án chiến lược tạo nguồn hàng thiết yếu bình ổn thị trường thành phố đến năm 2015	Sở Công Thương	Các Sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý I
31	Quy hoạch phát triển ngành thương mại thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Sở Công Thương	Các sở - ngành, quận - huyện	Quý II
32	Quy hoạch phát triển công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020	Sở Công Thương	Các sở - ngành, quận - huyện	Quý IV
33	Quy hoạch phát triển công nghiệp phụ trợ và hợp tác tỉnh	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	2009 - 2010
34	Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 có tính đến năm 2030	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	Quý IV
35	Quy hoạch phát triển công nghiệp dệt may thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 có tính đến năm 2030	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	Quý IV
36	Chương trình thực hành sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2010 - 2015	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	2010 - 2015
37	Quy hoạch chăn nuôi bò sữa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý II
38	Quy hoạch thủy lợi đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý II
39	Quy hoạch nuôi chim yến	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
40	Chương trình kiểm soát vệ sinh an toàn nông sản thực phẩm giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý II
41	Chương trình phát triển, kiểm soát động vật hoang dã giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý II
42	Chương trình quản lý, phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý II
43	Quy hoạch vùng trồng hoa - cây kiểng thành phố	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các huyện	Quý III
44	Quy hoạch đồng cỏ chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Viện Nông nghiệp phát triển, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý III
45	Chương trình thực hành theo GAP đến năm 2015 trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý III
46	Quy hoạch chăn nuôi heo đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý III
47	Quy hoạch sản xuất rau an toàn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Quy hoạch-kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các huyện	Quý III
48	Quy hoạch làng nghề nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý III

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
49	Quy hoạch vùng sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Viện Nông nghiệp phát triển, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, các huyện	Quý IV
50	Dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý IV
51	Chương trình vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố	Quý IV
52	Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở ngành thành phố, các quận - huyện	Quý IV
53	Quy hoạch các khu nông nghiệp công nghệ cao	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý IV
54	Chương trình thú y giai đoạn 2011 - 2015	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý IV
55	Chương trình, đề án phát triển một số loại cây trồng, vật nuôi chủ yếu đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở - ngành, quận - huyện	Quý IV
56	Kế hoạch và danh mục các đề tài nghiên cứu khoa học năm 2010	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các Viện nghiên cứu, Trường ĐH trên địa bàn	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
57	Đề án Sàn giao dịch công nghệ trên địa bàn thành phố đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 để hỗ trợ quá trình đổi mới công nghệ và chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Đại học Bách khoa thành phố	Quý II
58	Chương trình phát triển khoa học và công nghệ thành phố Hồ Chí Minh 5 năm 2011 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện Nghiên cứu phát triển thành phố và các sở, ngành liên quan	Quý II
59	Điều tra thống kê đội ngũ tri thức và tiềm lực khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Cục Thống kê thành phố	Quý II
60	Chiến lược phát triển các sản phẩm trọng điểm của thành phố thuộc lĩnh vực công nghệ cao được nhà nước khuyến khích đến năm 2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện Nghiên cứu phát triển thành phố và các sở, ngành liên quan	Quý III
61	Đề án cơ chế, chính sách hợp tác đầu tư phát triển khoa học và công nghệ giữa Thành phố và Đại học quốc gia Hồ Chí Minh. Quản lý, tổ chức khai thác sử dụng chung hiệu quả tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ các nhiệm vụ đặt hàng nghiên cứu đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao cho thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, Đại học quốc gia Hồ Chí Minh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các sở - ngành liên quan	Quý III

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
62	<p>Chương trình hợp tác với Đại học quốc gia Hồ Chí Minh về đầu tư các dự án Phòng thí nghiệm của Đại học quốc gia Hồ Chí Minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng thí nghiệm thiết kế vi mạch; - Phòng thí nghiệm theo dõi và giám sát ngập lụt; - Phòng thí nghiệm nghiên cứu biến đổi khí hậu và nước biển dâng; - Phòng thí nghiệm kỹ thuật đo lường và cơ điện tử để phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2015 	Sở Khoa học và Công nghệ, Đại học quốc gia Hồ Chí Minh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ban quản lý Khu Công nghệ cao thành phố và các sở - ngành liên quan	Quý III
63	Đề án chính sách hỗ trợ cán bộ khoa học kỹ thuật nâng cao trình độ chuyên môn và tăng cường hợp tác quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ	Quý IV
64	Đề án đổi mới công nghệ phục vụ cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở thành phố đến năm 2010 tầm nhìn đến năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý IV
65	Chương trình chống ngập úng ở thành phố	Trung tâm điều hành chống ngập nước	Các Sở - ngành thành phố, các quận - huyện	Quý IV
66	Kế hoạch tổ chức những ngày lễ lớn trong năm 2010	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở - ngành liên quan	Quý I
67	Kế hoạch thực hiện “Năm 2010 - Năm thực hiện nếp sống văn minh - mỹ quan đô thị”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải	Các Sở - ban - ngành, đoàn thể, các quận - huyện	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
68	Đề án quảng cáo trên địa bàn thành phố năm 2010, định hướng đến 2020	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
69	Chương trình nghệ thuật hưởng ứng 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
70	Chương trình hoạt động “Năm Hữu nghị Việt - Trung 2010”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
71	Chương trình “Thành phố Hồ Chí Minh - 100 điều thú vị”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
72	Chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch và chương trình hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
73	Đại hội Thể dục thể thao cấp thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
74	Chương trình đào tạo nguồn nhân lực của thể thao thành phố giai đoạn 2010 -2015	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
75	Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
76	Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2020	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
77	Quy hoạch hiện trạng phát triển thể dục thể thao, văn hóa, du lịch trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến 2020 và các năm tiếp theo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
78	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/2000 Khu liên hợp TDTT Rạch Chiếc	Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý II

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
79	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/2000 Khu liên hợp TDTT Phú Thọ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý II
80	Quy hoạch tổng thể ngành văn hóa, thể thao đến năm 2020, định hướng đến 2025	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Viện Nghiên cứu Phát triển; Trường Đại học TDTT 2, Trường Đại học Văn hóa, các Sở, ngành, quận, huyện	Quý IV
81	Đề án thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức và Ban Dân vận Thành ủy, các Sở - ngành liên quan, Hội Văn học nghệ thuật	Quý IV
82	Quy hoạch hệ thống tượng và tượng đài trên địa bàn thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý IV
83	Đề án thiết kế chuẩn mô hình y tế dự phòng quận, huyện tại thành phố Hồ Chí Minh	Sở Y tế	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Quý IV
84	Đề án đẩy mạnh xã hội hóa ngành y tế theo hướng chất lượng cao	Sở Y tế	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý IV
85	Đề án Chuẩn quốc gia về y tế dự phòng	Sở Y tế	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Quý IV
86	Kế hoạch triển khai Luật Bồi thường nhà nước	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
87	Kế hoạch triển khai Luật Lý lịch tư pháp	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ	Quý I
88	Quyết định về phát triển tổ chức hành nghề công chứng tại thành phố giai đoạn 2010 - 2015	Sở Tư pháp	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
89	Quyết định về thẩm quyền công chức, chứng thực hợp đồng, giao dịch tại Tp. Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
90	Kế hoạch triển khai Đề án tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật tại thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Quý I
91	Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2010	Sở Tư pháp	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Quý I
92	Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 2010 trên địa bàn thành phố	Sở Tư pháp	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
93	Kế hoạch tổ chức lớp đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức trực tiếp tham gia công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2010	Sở Tư pháp	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý II
94	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 228/2004/QĐ-UB ngày 06 tháng 10 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức thu phí dịch vụ công chứng, chứng thực tại thành phố	Sở Tư pháp	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý II
95	Quy chế hoạt động Giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Quý III

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
96	Quy chế phối hợp xử lý vi phạm của các tổ chức, cá nhân sau khi có kết luận thanh tra	Sở Tư pháp	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý III
97	Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2011 - 2015	Sở Tư pháp	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý IV
98	Chương trình miễn học phí năm học 2009 - 2010 cho 100.000 con em hộ nghèo	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
99	Chương trình tổ chức cuộc vận động xây dựng 2.900 nhà tình thương và sửa chữa chống dột 2.000 căn hộ cho hộ nghèo	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
100	Chương trình hỗ trợ nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trên địa bàn thành phố.	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Các Sở - ngành, quận - huyện liên quan	Quý IV
101	Kế hoạch kéo giảm ùn tắc giao thông trên địa bàn TPHCM năm 2010	Sở Giao thông vận tải	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	Quý IV
102	Đề án nghiên cứu xây dựng trung tâm điều khiển giao thông thành phố Hồ Chí Minh	Sở Giao thông vận tải	Khu Quản lý giao thông đô thị số 1	Quý IV
103	Đề án nghiên cứu quy hoạch giao thông đô thị thành phố Hồ Chí Minh	Sở Giao thông vận tải	Các Sở ban ngành, quận huyện	Quý IV
104	Sửa đổi, bổ sung QĐ 441/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về kiện toàn Ban Quản lý các bến xe vận tải hành khách thành phố trực thuộc Sở Giao thông vận tải	Sở Giao thông vận tải	Sở Tài chính, Sở Nội vụ	Quý IV
105	Kế hoạch phát triển mảng xanh đô thị	Sở Giao thông vận tải	Các Khu Quản lý Giao thông đô thị, các quận, huyện	Quý IV

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
106	Chương trình nước sạch cho sinh hoạt của người dân.	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Sở Giao thông vận tải	Quý IV
107	Chương trình chống ngập nước nội thị	Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước thành phố	Sở Giao thông vận tải	Quý IV
108	Dự án Đại lộ Đông Tây và hầm Thủ Thiêm	Ban Quản lý dự án đại lộ Đông Tây và môi trường nước thành phố	Sở Giao thông vận tải	Quý IV
109	Thành lập mạng quan trắc mưa thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phân viện Khí tượng thủy văn và môi trường Nam Bộ, Đài Khí tượng thủy văn Nam Bộ	Quý II
110	Thành lập trung tâm dự báo, thông tin thời tiết, khí hậu, thủy văn TPHCM (gọi tắt là Trung tâm khí tượng thủy văn TPHCM)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phân viện Khí tượng thủy văn và môi trường Nam Bộ, Đài Khí tượng thủy văn Nam Bộ	Quý II
111	Kế hoạch thu thập dữ liệu về tài nguyên môi trường theo Nghị định số 102/2008/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và nông thôn, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Công an thành phố	Quý III
112	Bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, các ngành chức năng và các quận huyện	Quý IV

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
113	Đề án chống ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở - ban - ngành, quận huyện	Quý IV
114	Chương trình phát triển nhà ở 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020	Sở Xây dựng	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
115	Chương trình Mục tiêu phát triển ngành xây dựng định hướng đến năm 2025	Sở Xây dựng	Các sở - ban - ngành, quận - huyện	Quý IV
116	Đề án xây dựng mạng thông tin liên lạc số hóa máy điện thoại 114 để tiếp nhận thông tin báo cháy	Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I
117	Đề án nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn trên địa bàn thành phố	Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
118	Dự án xây dựng các Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy quận, huyện mới	Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
119	Dự án mua sắm thiết bị, phương tiện phòng cháy và chữa cháy cứu hộ, cứu nạn và phương tiện thông tin chỉ huy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn	Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Quý I
120	Dự án xây dựng mạng LAN, ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cải cách hành chính	Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Quý I
121	Đề án cán bộ Công an thành phố thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2020	Công an thành phố	Các đơn vị liên quan	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
122	Kế hoạch bảo vệ an toàn tuyệt đối Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI	Công an thành phố	Các đơn vị liên quan	Quý II
123	Kế hoạch sử dụng lực lượng Bộ đội Biên phòng thành phố bảo vệ quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý I
124	Dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Ban Quản lý Dự án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến 2020, tầm nhìn đến 2025	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý II
125	Báo cáo sơ kết 4 năm gia nhập WTO và những tác động cụ thể đối với kinh tế thành phố	Viện Nghiên cứu phát triển	Các Sở - ngành, quận - huyện	Quý IV
126	Chương trình phát triển thị trường tài chính thành phố đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020	Viện Nghiên cứu phát triển	Sở Tài chính, Quỹ đầu tư phát triển đô thị thành phố, các cơ quan đơn vị liên quan	Quý IV
127	Sắp xếp, tổ chức lại các trường, trung tâm cai nghiện ma túy	Lực lượng Thanh niên xung phong	Các đơn vị liên quan	Quý I
128	Dự án Khu tưởng niệm liệt sĩ Thanh niên xung phong	Lực lượng Thanh niên xung phong	Các đơn vị liên quan	Quý I
129	Quyết định về giao chỉ tiêu cho vay giải quyết việc làm từ nguồn Quỹ Quốc gia về việc làm năm 2010	Ban chỉ đạo xóa đói giảm nghèo - việc làm	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Chính sách xã hội	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
130	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 156/2006/QĐ-UB ngày 27 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Quỹ hỗ trợ đào tạo và giải quyết việc làm cho người có đất bị thu hồi	Ban Chỉ đạo Xóa đói giảm nghèo - việc làm	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Viện Nghiên cứu phát triển, Khoa bạc Nhà nước, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng chính sách Xã hội	Quý I
131	Quy chế quản lý và sử dụng quỹ giảm nghèo thành phố	Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo - việc làm	Sở Tư pháp, Sở Tài chính	Quý II
132	Hệ thống chỉ tiêu giám sát đánh giá giảm nghèo của quận huyện, phường xã	Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo - việc làm	Sở Tư pháp, Cục Thống kê	Quý II
133	Quyết định kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo giảm nghèo thành phố	Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo - việc làm	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ	Quý II
134	Bộ tiêu chí nghèo của thành phố giai đoạn 2009 - 2015	Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo -việc làm	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ	Quý III
135	Tiêu chí phường, xã nghèo giai đoạn 2009 - 2015	Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo - việc làm	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ	Quý III
136	Cơ chế phối hợp và quản lý, sử dụng các nguồn vốn tín dụng ưu đãi và các nguồn tài trợ từ thiện cho người nghèo, hộ nghèo trên địa bàn thành phố	Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo - việc làm	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội, các đoàn thể	Quý III

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
137	Điều chỉnh quy hoạch tổng thể các tuyến đường sắt đô thị thành phố	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các quận - huyện liên quan	Quý IV
138	Quy chế cho vay đối với các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu và điều kiện xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà trọ cho công nhân thuê	Quỹ Phát triển nhà ở	Liên đoàn Lao động thành phố	Quý II
139	Dự án Đề bù giải tỏa thuộc Dự án xây dựng Bến xe Miền Tây mới	Tổng công ty SAMCO	Các đơn vị liên quan	Quý I
140	Dự án Đề bù giải tỏa thuộc Dự án xây dựng bến xe Miền Đông mới	Tổng công ty SAMCO	Các đơn vị liên quan	Quý IV
141	Đề án chuyển Tổng Công ty Liksin thành công ty TNHH 1 thành viên	Ban Đổi mới Quản lý doanh nghiệp TP	Các đơn vị liên quan	Quý I
142	Lộ trình xã hội hóa giáo dục trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các quận - huyện	Quý III
143	Quy hoạch điều chỉnh mạng lưới trường lớp trên địa bàn thành phố đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa - hiện đại hóa nhà trường đến năm 2020.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, các quận - huyện	Quý III
144	Đề án “Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2010 - 2015, định hướng đến năm 2025”	Sở Xây dựng	Các sở ngành và quận - huyện	Quý II
145	Chiến lược thu hút đầu tư vào Khu công nghệ cao giai đoạn 2011 - 2015	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học - Công nghệ	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
146	Chiến lược đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao đến năm 2015, tầm nhìn năm 2020	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Đại học quốc gia, Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Khoa học - Công nghệ	Quý I
147	Chiến lược nghiên cứu triển khai (R-D) và ươm tạo hướng đến thị trường (gắn với doanh nghiệp) đến năm 2015, tầm nhìn 2020	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Đại học quốc gia, Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I
148	Đề án thành lập Khoa công nghệ cao	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Đại học quốc gia	Các đơn vị liên quan	Quý I
149	Đề án ngầm hóa lưới điện kết hợp ngầm hóa dây thông tin trên trụ điện giai đoạn đến năm 2020	Công ty Điện lực thành phố, Viễn thông thành phố Hồ Chí Minh	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị quản lý dây thông tin trên địa bàn thành phố.	Quý I
150	Đề án chỉnh trang dây thông tin trên trụ điện giai đoạn đến năm 2015	Công ty Điện lực thành phố	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị quản lý dây thông tin trên địa bàn thành phố.	Quý I
151	Chương trình xúc tiến xuất khẩu tại các thị trường trọng điểm và tiềm năng (Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản)	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I
152	Đề án xúc tiến xuất khẩu tại các thị trường tiềm năng (Trung Đông, Nam Phi)	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
153	Chương trình xúc tiến hàng Việt Nam vào thị trường Campuchia	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I
154	Chương trình phát triển thị trường nội địa	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I
155	Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xúc tiến xuất khẩu trọn gói	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I
156	Chương trình xúc tiến hàng Việt Nam hợp chuẩn quốc tế	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I
157	Chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho các tổ chức xúc tiến và doanh nghiệp	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I
158	Chương trình đối thoại doanh nghiệp và chính quyền thành phố	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I
159	Cổng thông tin thương mại và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý I
160	Chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư sang Lào	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý II
161	Chương trình xúc tiến thương mại và đầu tư sang Nga	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Các Sở - ngành, đơn vị liên quan	Quý II

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

Giá: 5.000 đồng